

Bản án số: 228/2023/HS-ST
Ngày: 29 - 11 - 2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Bá Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Văn Tiên.

2/ Ông Nguyễn Văn Quân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Phú Tuấn – Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Hạo – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 306/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 1145/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Đình Th;** giới tính: N; sinh năm: 1991; sinh tại: Tỉnh Thanh Hóa; căn cước công dân số: 03809101xxxx; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Khu phố 2, phường Thạnh Lộc, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Khu phố 3, phường Thạnh Xuân, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Kinh doanh; con ông Nguyễn Đình Đ, con bà Hoàng Thị L; có vợ Trịnh Thị Nh, có 01 người con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/10/2022 đến nay. (có mặt)

2. **Nguyễn Trọng Ng;** giới tính: Nam; sinh năm: 1996; sinh tại: Thành phố Hồ Chí Minh; căn cước công dân số: 07909601xxxx; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Tài xế; con ông Nguyễn Trọng Tn, con bà Trần Thị G; có vợ Dương Thị Yến Phng, có 02 người con, con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/10/2022 đến nay. (có mặt)

3. **Nguyễn Văn T**; giới tính: Nam; sinh năm: 1995; sinh tại: Tỉnh Bạc Liêu; căn cước công dân số: 09509500xxxx; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: xã Châu Thới, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu; chỗ ở: Khu phố 7, phường Hiệp Thành, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Tài xế; cha không rõ họ tên, mẹ: Ngô Thị Dng; có vợ Trần Thị L1; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 03/11/2022 đến nay. (có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Trọng Ng:

1/ Luật sư Tạ Minh Trình – Công ty Luật TNHH Ocean Stars Lawyers, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

2/ Luật sư Bùi Thanh Hoan – Công ty Luật TNHH Ocean Stars Lawyers, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Bà Trịnh Thị Nh, sinh năm: 1984; địa chỉ: phường Thạnh Lộc, Quận 12, Th phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

2/ Ông Nguyễn Văn Ph, sinh năm: 1996; địa chỉ: phường Thạnh Lộc, Quận 12, Th phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

3/ Ông Vũ Đại H; sinh năm: 1995; địa chỉ: phường Thạnh Lộc, Quận 12, Th phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

4/ Ông Lương Xuân N; sinh năm: 1986; địa chỉ: phường Thạnh Lộc, Quận 12, Th phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

5/ Ông Trần Ngọc Th1; sinh năm: 1988; địa chỉ: Khu phố 7, phường Thới An, Quận 12, Th phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

6/ Ông Lương Văn H1; sinh năm: 1994; địa chỉ: Khu phố 4, phường Hiệp Th, Quận 12, Th phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

7/ Ông Ngô Văn Th1; sinh năm: 1989; địa chỉ: phường Hiệp Th, Quận 12, Th phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút, ngày 21/10/2022, tại bãi xe “Sài Gòn”, địa chỉ: không số, tổ 11, khu phố 7, phường Thới An, Quận 12, do Trịnh Thị Nh, Trần Ngọc Th1, Zin và Bình (đều chưa xác định lai lịch) hùn vốn cùng kinh doanh. Ngô Văn Th1 (giám đốc Công ty ô tô tải “Th Ph” thuê bãi xe trên để đậu các xe ô tô tải của Công ty) cùng Nguyễn Trọng Ng, Nguyễn Viết Cng, Đỗ Tấn Đt, Nguyễn Văn T, Nguyễn Thành Hng và Phan Quang Phng đang ngồi nhậu tại bãi xe “Sài Gòn”, sau đó anh Trần Ngọc Th1 đến nhậu cùng thì xảy ra tranh cãi giữa Th1 với T về vấn đề bãi xe không có người trông coi, dễ xảy ra mất mát các xe mô tô của

các tài xế nên Th1 gọi điện nói cho Trịnh Thị Nh sự việc nêu trên để Nh đến giải quyết.

Khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày, Trịnh Thị Nh nói cho Nguyễn Đình Th (chồng của Nh) nghe sự việc nêu trên và nói Th đến bãi xe nói chuyện giải quyết, Th rủ thêm: Vũ Đại H, Nguyễn Văn Ph, Lương Xuân N, Mạnh và 01 N thanh niên (đều không rõ lai lịch), trước khi đi Đình Th có cất giấu trong ba lô 01 khẩu súng bắn đạn cao su cùng 04 viên đạn mà Đình Th mua trước đó trên mạng Intrenet với giá tiền 3.500.000 đồng, mục đích để phòng thân (việc Đình Th mang súng theo thì N, Ph, H và Mạnh không biết).

Sau đó, H điều khiển xe ô tô biển số 51H - 423.61 chở Ph và Mạnh, còn Đình Th điều khiển xe ô tô biển số 51D - 045.11 chở N và 01 N thanh niên (không rõ lai lịch). Tại bãi xe “Sài Gòn”, Đình Th, Trần Ngọc Th1 và Văn Th đồng ý vào ngày 23/10/2022 sẽ ký kết hợp đồng liên quan đến giữ các xe mô tô của tài xế. Lúc này, Nguyễn Văn Ph nhặt lấy một thanh sắt trong bãi xe và đến nói chuyện với T với nội dung “Mày định lấy cây này đánh bọn tao à”, T trả lời “Không, cây dùng để tháo bánh xe”, đứng cạnh T là Ng (do sợ có đánh nhau nên trước đó Ng vào trong bếp lấy 01 con dao giấu trong người), H đi đến kéo Ph ra, thì bất ngờ Ng cầm dao bằng tay phải đâm 01 nhát từ phía sau trúng vùng cổ của Ph gây thương tích, Ng tiếp tục cầm dao rượt đuổi H bỏ chạy và té ngã xuống đất, Ng cầm dao đâm một nhát vào vùng bụng của H nhưng H dùng chân đạp vào người của Ng nên Ng không đâm trúng gây thương tích cho H, Ng tiếp tục cầm dao rượt đuổi đâm Đình Th và N nên Đình Th lấy súng từ trong ba lô, lên đạn bắn 04 phát, gồm: 01 phát bắn chỉ thiên, 01 phát bắn dưới chân của Ng và 02 phát trúng vào vùng bụng và vùng ngực của Ng gây thương tích rồi H, N, Ph, Đình Th, Mạnh bỏ chạy bộ ra hướng đường Lê Văn Khương, Ng và T đuổi theo, trong đó Ng vẫn cầm dao trên tay. Do bị thương nên Ph đưa cho N cất giữ thanh kim loại, N quay vào bãi xe để nhặt dép thì gặp Ng, T nên N chạy thụt lùi ra hướng đường Lê Văn Khương. T cầm ghế nhựa ném về phía của N, Ph nhưng không trúng, Ng và T tiếp tục đuổi theo N và Ph, trong đó T tiếp tục nhặt ghế rơi trên đường Lê Văn Khương để tiếp tục đuổi theo N và Ph nhưng không đuổi kịp nên quay về. Sau đó, Đình Th gọi điện thoại cho Lương Văn H1 trình bày vừa bị người khác đuổi đâm nên H1 điều khiển xe mô tô đến thì Đình Th giao khẩu súng cho H1 cất giữ. Riêng Ph và Ng được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện. Sau đó, Nguyễn Văn T đến Công an phường Thới An, Quận 12 trình báo sự việc.

Ngày 24/10/2022, Ủy ban nhân dân phường Thới An, Quận 12 có công văn số: 2423/UBND, về việc phản ánh vụ việc nêu trên xảy ra rất nghiêm trọng, gây hoang mang trong dư luận nhân dân, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa Ph.

Sau khi sự việc xảy ra, Nguyễn Trọng Ng và Nguyễn Văn Ph có đơn yêu cầu giám định thương tật và truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng đến ngày 01/11/2022, Nguyễn Trọng Ng và Nguyễn Văn Ph có đơn rút yêu cầu khởi tố vụ án đối với người đã gây ra thương tích cho Ng và Ph.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 947/TgT.22 ngày 22/11/2022 của Trung tâm Pháp y Thành phố Hồ Chí Minh đối với Nguyễn Trọng Ng kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 02%. Các thương tích do vật tày, tày nóng tác động gây ra.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 948/TgT.22 ngày 22/11/2022 của Trung tâm Pháp y Thành phố Hồ Chí Minh đối với Nguyễn Văn Ph kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 04%. Thương tích do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc tác động gây ra.

Vật chứng vụ án và xử lý vật chứng:

- 01 khẩu súng ngắn, thân súng có ký hiệu ZORAKI 2914-T-A3YZR1KYS01-2100957, kèm theo hộp tiếp đạn; 04 vỏ đạn bằng kim loại, cùng ký hiệu YAS GLD 9MM PAK, kích thước 9X22mm và 02 viên cao su tròn màu đen, cò cùng đường kính 6mm. Tại Kết luận giám định số: 6123/KL-KTHS ngày 10/11/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Khẩu súng ngắn gửi giám định không phải là vũ khí quân dụng. Khẩu súng ngắn, gửi giám định là loại súng sử dụng loại đạn cỡ 9x22mm thuộc nhóm công cụ hỗ trợ, súng hoạt động bình thường, do Thổ Nhĩ Kỳ sản xuất. Căn cứ Điều 3 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ, căn cứ danh mục công cụ hỗ trợ ban hành theo Thông tư số 21/2019/TT-BCA ngày 18/7/2019 của Bộ trưởng Bộ Công an thì khẩu súng ngắn gửi giám định thuộc nhóm công cụ hỗ trợ; 04 vỏ đạn được bắn ra từ khẩu súng ngắn nêu trên; 02 viên cao su gửi giám định là đầu đạn cao su, không đủ cơ sở để kết luận 02 đầu đạn cao su gửi giám định có pH do khẩu súng trên bắn ra hay không.

- 01 ghế nhựa màu đỏ, cao 50cm, là ghế mà Nguyễn Văn T sử dụng phạm tội.

- 01 USB, bên trong ghi nhận hình ảnh Nguyễn Trọng Ng cầm dao đâm gây thương tích cho Nguyễn Văn Ph và hình ảnh Nguyễn Đình Th cầm súng bắn gây thương tích cho Nguyễn Trọng Ng (đính kèm hồ sơ vụ án).

- 01 xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger biển số 51D-045.11, số máy: P4AT2244564, số khung: MNCLMFF20GW612246; 01 xe ô tô nhãn hiệu Hyundai biển số 51H-423.61, số máy: G4NHLW699528, số khung: RLUK281ABLN014738. Qua xác minh, hai xe ô tô nêu trên do Trịnh Thị Nh đứng tên chủ sở hữu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12 quyết định xử lý vật chứng trao trả cho chủ sở hữu.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, Imei 1: 869563045691216, là điện thoại của Nguyễn Đình Th không sử dụng vào mục đích phạm tội.

Tại Cáo trạng số: 83/CT-VKS-Q12 ngày 18/4/2023, Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Th phố Hồ Chí Minh truy tố: Nguyễn Đình Th, Nguyễn Trọng Ng và Nguyễn Văn T về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa,

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội nêu trên.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị tuyên bố các bị cáo Nguyễn Đình Th, Nguyễn Trọng Ng và Nguyễn Văn T phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đình Th từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt các bị cáo Nguyễn Trọng Ng, Nguyễn Văn T, mỗi bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng vụ án:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 khẩu súng ngắn, thân súng có ký hiệu ZORAKI 2914-T-A3YZR1KYS01-2100957, kèm theo hộp tiếp đạn; 04 vỏ đạn bằng kim loại, cùng ký hiệu YAS GLD 9MM PAK, kích thước 9X22mm và 02 viên cao su tròn màu đen, cò cùng đường kính 6mm; 01 ghế nhựa màu đỏ, cao 50cm.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đình Th 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, Imei 1: 869563045691216.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Trọng Ng, Luật sư Tạ Minh Trình trình bày: Đồng ý quan điểm của Kiểm sát viên. Bị cáo Ng có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo có ông bà ngoại, cha là người có công với đất nước: ông ngoại là Liệt sĩ Trần Văn Liêu, bà ngoại Cổ Thị Hng được tặng Huân chương kháng chiến Hạng ba, cha là Nguyễn Trọng Tn là Thương binh Hạng bốn. Bị cáo phạm tội cũng một phần do sợ bị phía bên bị cáo Nguyễn Đình Th đánh nên đã dẫn đến hành vi phạm tội xảy ra. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo Ng được hưởng mức án nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy, người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Trọng Ng, Luật sư Bùi Thanh Hoan có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị cáo Nguyễn Trọng Ng và người bào

chữa cho bị cáo Ng, Luật sư Tạ Minh Trình đồng ý sự vắng mặt của Luật sư Bùi Thanh Hoan và đề nghị Tòa án vẫn tiến hành xét xử. Căn cứ vào khoản 1 Điều 291 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử.

[3] Xét thấy, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 00, ngày 21/10/2022, tại bãi xe “Sài Gòn”, địa chỉ: Không số, Tổ 11, Khu phố 7, phường Thới An, Quận 12. Xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ, Nguyễn Trọng Ng sử dụng dao gây thương tích cho Nguyễn Văn Ph, sau đó tiếp tục rượt đuổi Vũ Đại H, Nguyễn Đình Th, Lương Xuân N để gây thương tích. Lúc này, Nguyễn Đình Th đã sử dụng súng ngắn mang theo phòng thân bắn 04 phát gây ra tiếng nổ ảnh hưởng đến người dân sống xung quanh và gây thương tích cho Ng rồi Th cầm súng trên tay bỏ chạy bộ từ bãi xe ô tô ra hướng đường Lê Văn Khương. Ng tiếp tục cầm dao cùng Nguyễn Văn T nhất cầm theo ghế nhựa màu đỏ đuổi theo nhóm của Th đến khu vực Cầu Dừa thì không đuổi kịp mới quay về. Ngày 24/10/2022, Ủy ban nhân dân phường Thới An, Quận 12 có công văn số: 2423/UBND, về việc phản ánh vụ việc nêu trên xảy ra rất nghiêm trọng, gây hoang mang trong dư luận nhân dân, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Như vậy, hành vi của Nguyễn Đình Th, Nguyễn Trọng Ng và Nguyễn Văn T đã trực tiếp gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, hành vi của các bị cáo Th, Ng và T phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

[4] Xét thấy, Nguyễn Trọng Ng và Nguyễn Văn T không rủ rê cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội. Nhưng sau khi Ng dùng dao đâm Nguyễn Văn Ph, rượt đánh Lương Xuân N, Vũ Đại H. T không can ngăn mà lại có hành vi cầm ghế cùng với Ng rượt đánh N. Do đó, T đã tiếp nhận hành vi của Ng và cùng thực hiện hành vi với Ng. Hành vi đồng phạm giữa T, Ng chỉ mang tính giản đơn nhất thời, không có tính tổ chức chặt chẽ.

[5] Xét thấy, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Xét thấy, bị cáo Nguyễn Đình Th có cha Nguyễn Đình Đ được tặng Huân chương Chiến công Hạng ba. Bị cáo Nguyễn Trọng Ng có ông ngoại là Liệt sĩ Trần Văn L, bà ngoại Cổ Thị Hng được tặng Huân chương Kháng chiến Hạng ba, cha là Nguyễn Trọng Tn là Thương binh Hạng bốn. Nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo Th, Ng theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Xét thấy, Nguyễn Trọng Ng gây thương tích cho Nguyễn Văn Ph với tỷ lệ 04%, Nguyễn Đình Th gây thương tích cho Nguyễn Trọng Ng 02%. Ng, Ph không yêu cầu xử lý hình sự đối với thương tích bị gây ra. Công an Quận 12 đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Ng, Th về hành vi gây thương tích cho người khác nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[8] Xét thấy, Nguyễn Văn Ph bị thương tích ở vùng cổ, Nguyễn Trọng Ng bị thương tích ở vùng bụng. Tòa án đã trả hồ sơ để trung cầu giám định xác định các thương tích của Ng, Ph có nguy hiểm đến tính mạng không. Nhưng Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12 không thực hiện nên Tòa án không có cơ sở đề cập giải quyết.

[9] Xét thấy, Nguyễn Đình Th đã bị xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ trái phép vũ khí thô sơ, với mức hình phạt là 15.000.000 đồng nên Tòa án không đề cập giải quyết.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Những người tham gia tố tụng không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

[11] Về vật chứng vụ án: Các vật chứng đã lưu hồ sơ, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xử lý nên không đề cập giải quyết.

[11.1] 01 khẩu súng ngắn, thân súng có ký hiệu ZORAKI 2914-T-A3YZR1KYS01-2100957, kèm theo hộp tiếp đạn; 04 vỏ đạn bằng kim loại, cùng ký hiệu YAS GLD 9MM PAK, kích thước 9X22mm và 02 viên cao su tròn màu đen, cò cùng đường kính 6mm; 01 ghế nhựa màu đỏ, cao 50cm - là vật cầm lưu hành, công cụ phạm tội nên tịch thu, tiêu hủy theo điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[11.2] 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, Imei 1: 869563045691216, là điện thoại của bị cáo Nguyễn Đình Th không sử dụng vào mục đích phạm tội nên trả lại cho bị cáo Th theo điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[12] Về án phí: Theo Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Đình Th, Nguyễn Trọng Ng, Nguyễn Văn T phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình Th 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/10/2022.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng Ng 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/10/2022.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/11/2022.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy:

01 khẩu súng ngắn, thân súng có ký hiệu ZORAKI 2914-T-A3YZR1KYS01-2100957, kèm theo hộp tiếp đạn; 04 vỏ đạn bằng kim loại, cùng ký hiệu YAS GLD 9MM PAK, kích thước 9x22mm và 02 viên cao su tròn màu đen, cò cùng đường kính 6mm.

01 ghế nhựa màu đỏ, cao 50cm.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đình Th 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, Imei 1: 869563045691216.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 65/QĐ-VKS ngày 18/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 12).

Về án phí: Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc mỗi bị cáo nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, Ng vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND Quận 12; (2)
- Chi cục THADS Quận 12; (1)
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh; (1)
- Phòng hồ sơ NVCS (PC.53); (1)
- Cơ quan CSĐT Công an Quận 12; (1)
- Nhà tạm giữ Công an Quận 12; (6)
- Thi hành án hình sự; (12)
- Bị cáo; (3)
- Những người tham gia tố tụng khác; (9)
- Lưu VT, hồ sơ vụ án. (2) (40)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Bá Hiệp